**PHỤ LỤC I**

DANH MỤC CÁC TUYẾN VẬN TẢI THỦY TỪ BỜ RA ĐẢO TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2022/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **TÊN TUYẾN** | **THUỘC ĐỊA PHẬN TỈNH, THÀNH PHỐ** | **CẤP ĐĂNG KIỂM** | **GHI CHÚ** |
| 1. | Hải Hà - Đảo Trần - Cô Tô | Quảng Ninh | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 2. | Hải Phòng - Bạch Long Vĩ | Hải Phòng | Tàu biển từ Cấp hạn chế II trở lên |  |
| 3. | Cửa Việt - Cồn Cỏ | Quảng Trị | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 4. | Đà Nẵng - Hoàng Sa | Đà Nẵng | Tàu biển cấp không hạn chế |  |
| 5. | Sa Kỳ - Lý Sơn | Quảng Ngãi | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 6. | Khánh Hòa - Trường Sa | Khánh Hòa | Tàu biển cấp không hạn chế |  |
| 7. | Nha Trang - Hòn Nội | Khánh Hòa | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 8. | Phan Thiết - Phú Quý | Bình Thuận | Tàu biển từ cấp hạn chế II trở lên |  |
| 9. | Vũng Tàu - Côn Đảo | Bà Rịa - Vũng Tàu | Tàu biển từ cấp hạn chế II trở lên |  |
| 10. | Trần Đề - Côn Đảo | Sóc Trăng | Tàu biển từ cấp hạn chế II trở lên |  |
| 11. | Trần Văn Thời - Hòn Chuối | Cà Mau | Tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 12. | Rạch Giá - Thổ Châu | Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế II trở lên |  |
| 13. | Rạch Giá - Nam Du | Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 14. | Rạch Giá - Phú Quốc | Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên | Gồm 05 tuyến từ Rạch Giá đến Hàm Ninh, An Thới, Bãi Vòng, Dương Đông, Vịnh Đầm (Phú Quốc) |
| 15. | Kiên Lương - Phú Quốc | Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên; phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB (trừ tàu khách) | Gồm 05 tuyến từ Hòn Chông đến Hàm Ninh, An Thới, Bãi Vòng, Dương Đông, Vịnh Đầm (Phú Quốc) |
| 16. | Hà Tiên - Phú Quốc | Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên; phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB (trừ tàu khách) | Gồm 7 tuyến từ Hà Tiên đến Hàm Ninh, Gành Dầu, An Thới, Bãi Vòng, Dương Đông, Vịnh Đầm, Đá Chồng (Phú Quốc) |
| 17. | Phú Quốc - Thổ Châu | Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế II trở lên |  |
| 18. | Nam Du - Phú Quốc | Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên | Gồm 04 tuyến từ Nam Du đến Dương Đông, An Thới, Vịnh Đầm, Bãi Vòng (Phú Quốc) |
| 19. | Cần Thơ - Côn Đảo | Cần Thơ / Bà Rịa- Vũng Tàu | Tàu biển từ cấp hạn chế II trở lên |  |
| 20. | Khai Long - Hòn Khoai | Cà Mau | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 21. | Năm Căn - Hòn Khoai | Cà Mau | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 22. | Năm Căn - Hòn Chuối | Cà Mau | Tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 23. | Năm Căn - Phú Quốc | Cà Mau / Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế II trở lên |  |
| 24. | Năm Căn - Nam Du | Cà Mau / Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế II trở lên |  |
| 25. | Năm Căn - Thổ Châu | Cà Mau / Kiên Giang | Tàu biển từ cấp hạn chế II trở lên |  |
| 26. | Sông Đốc - Thổ Châu | Cà Mau / Kiên Giang | Tàu biển từ hạn chế II trở lên |  |
| 27. | Sông Đốc - Phú Quốc | Cà Mau / Kiên Giang | Tàu biển từ hạn chế II trở lên |  |
| 28. | Sông Đốc - Nam Du | Cà Mau / Kiên Giang | Tàu biển từ hạn chế II trở lên |  |
| 29. | Khai Long - Phú Quốc | Cà Mau / Kiên Giang | Tàu biển từ hạn chế II trở lên |  |
| 30. | Đà Nẵng - Lý Sơn | Đà Nẵng / Quảng Ngãi | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 31. | Thành phố Hồ Chí Minh - Côn Đảo | Thành phố Hồ Chí Minh / Bà Rịa-Vũng Tàu | Tàu biển từ hạn chế II trở lên |  |
| 32. | Cửa Tùng - Cồn Cỏ | Quảng Trị | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 33. | Vịnh An Hòa - Lý Sơn | Quảng Nam / Quảng Ngãi | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |
| 34. | Cửa Đại - Lý Sơn | Quảng Nam / Quảng Ngãi | Phương tiện thủy nội địa cấp VR-SB hoặc tàu biển từ cấp hạn chế III trở lên |  |